

Bản án số: 27/2021/HS-ST

Ngày: 19 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Minh Tuấn

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đồng Quang Sơn

2. Bà Phan Thị Thúy

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2021 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn C; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09 tháng 5 năm 1971; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Xóm KS, xã KP, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình T (đã chết); con bà Lý Thị H (đã chết); có vợ là Đoàn Thị Q, sinh năm 1972, có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị D, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Anh T, sinh năm 1993. (có mặt)

2. Chị Phan Thị Tr, sinh năm 1987. (có mặt)

Trú tại: Xóm KS, xã KP, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Người chứng kiến: Ông Lương Xuân Q, sinh năm 1960. (có mặt)

Trú tại: Xóm KS, xã KP, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Người làm chứng: Anh Lý Quang H, sinh năm 1989. (vắng mặt)

Trú tại: Xóm B, xã YN, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 28/12/2020, tại đoạn Km200 + 400 đường Hồ Chí Minh thuộc xóm B, xã YN, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn C, sinh năm 1971, trú tại xóm KS, xã KP, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên có hành vi dùng xe ô tô hiệu TOYOTA INNOVA biển kiểm soát 29Y-4021 vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng. Vật chứng thu giữ gồm: 02 khẩu súng tự chế dài 42,5cm và 50cm; 10 viên đạn kim loại màu vàng, đường kính 12,5mm; 50 vật kim loại có hình viên đạn; 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA INNOVA biển kiểm soát 29Y-4021; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, lắp sim có số thuê bao 0857988820 của Hoàng Văn C.

Cùng ngày cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn C tại xóm KS, xã KP, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, tiếp tục phát hiện, thu giữ các vật chứng gồm một khẩu súng dài 110cm và một khẩu súng dài 99cm; 129 viên đạn; 0,67kg các hạt kim loại màu đen xám hình tròn kích thước 0,4cm; 0,987kg các hạt kim loại màu đen hình tròn kích thước 0,8cm; 14 hạt kim loại màu vàng hình tròn dẹt, đều có đường kính 0,6cm; 0,06kg chất bột màu xám; 01 thanh kim loại hình trụ tròn, màu đen dài 50,5cm.

Tại Kết luận giám định số 9465/C09-P3 ngày 29/12/2020 của Viện Khoa học Hình sự, Bộ Công an kết luận:

- + 02 khẩu súng gửi giám định là súng tự chế bắn đạn ghém cỡ 32 thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại 02 khẩu súng còn sử dụng để bắn được.

- + 10 viên đạn kim loại màu vàng, đường kính 12,5mm gửi giám định là loại đạn ghém tự chế cỡ 32, không phải vũ khí quân dụng, sử dụng lắp, bắn được cho 02 khẩu súng gửi giám định.

- + 50 viên đạn kim loại màu vàng, đầu đạn màu đen, dưới đáy vỏ đạn có chữ “C” là đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm, thuộc vũ khí thể thao, không phải vũ khí quân dụng.

- Đối với số vật chứng thu giữ khi khám xét tại nhà ở của Hoàng Văn C, kết quả giám định tại các Bản kết luận giám định số 1330/C09-P2 ngày 03/3/2021; số 1328/C09-P3 ngày 04/3/2021 và số 1315/C09-P4 ngày 08/3/2021 của Viện Khoa học Hình sự, Bộ Công an kết luận:

- + Khẩu súng dài 99cm gửi giám định là súng TOZ 8 đã bị cắt ngắn nòng, thuộc vũ khí quân dụng;

- + Khẩu súng dài 110cm gửi giám định là súng trường BRNO MOD 1, thuộc vũ khí thể thao, không phải vũ khí quân dụng;

- + 129 viên đạn gửi giám định là đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm, thuộc vũ khí thể thao, không phải vũ khí quân dụng;

Hiện tại, 02 khẩu súng và 129 viên đạn trên còn sử dụng để bắn được. Khi sử dụng 02 khẩu súng và 129 viên đạn trên bắn vào cơ thể người gây chết hoặc bị thương.

+ 0,67kg các hạt kim loại màu đen xám hình tròn kích thước 0,4cm; 0,987kg các hạt kim loại màu đen hình tròn kích thước 0,8cm gửi giám định đều là các viên bi kim loại chì, sử dụng để nhồi (đóng) được trong nòng súng kíp, trong đạn ghém các cỡ 32, 28,..., 12. Loại đạn ghém các cỡ 32, 28,..., 12 không phải vũ khí quân dụng;

- 0,06kg chất bột màu xám gửi giám định là thuốc phóng NC (nitroxenlulo), còn sử dụng được, thuốc phóng NC (nitroxenlulo) thuộc vật liệu nổ, thường dùng làm liều phóng cho các loại đạn;

- 14 hạt kim loại màu vàng hình tròn dẹt, đường kính 0,6cm gửi giám định là hạt nổ, còn sử dụng được, hạt nổ có tác dụng dùng để phát nổ đốt cháy thuốc phóng trong các loại đạn, hạt nổ thuộc phụ kiện nổ.

Tại Công văn giải thích kết luận giám định số 687/C09-P2 ngày 02/4/2021 của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an xác định: 0,06kg thuốc phóng NC (nitroxenlulo) thuộc nhóm thuốc nổ.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn C khai nhận: Về nguồn gốc hai khẩu súng bị thu giữ trên xe ô tô ngày 28/12/2020 là của C mua tại Lào Cai của một người phụ nữ không quen biết với giá 1.500.000đ, C mang về nơi ở của mình cất giấu không cho ai biết, khoảng tháng 6/2017 C sử dụng máy cắt sắt cắt bỏ một phần nòng súng và báng súng của cả hai khẩu súng với mục đích sử dụng đi săn bắn, phần còn thừa bị cắt rời C đã vứt đi nơi khác; Đối với 10 viên đạn tự chế loại đạn ghém cỡ 32; 0,06kg thuốc phóng NC; 14 hạt nổ; 0,67kg và 0,987kg các viên bi chì kích thước 0,4cm và 0,8cm là của C đem cất giấu tại phòng ngủ, các nguyên phụ kiện như thuốc phóng, hạt nổ, vỏ đạn C khai nhận mua của ông Đỗ Quang Th sinh năm 1959, trú tại thôn BA, xã ĐT, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh vào khoảng tháng 3/2020, sau đó C dùng để tự chế tạo đạn được 10 viên với mục đích đi săn bắn, số còn lại C đem cất giấu cùng 10 viên đạn tại nơi ở; Đối với khẩu súng TOZ 8 đã bị cắt ngắn nòng dài 99cm, 29 viên đạn thể thao C khai là của ông Hoàng Vũ T1, sinh năm 1968, trú tại xóm Đ, xã KP, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên là bạn và ở gần nhà C gửi nhờ C vào tháng 11/2020 để lắp ống ngắm, C không cưa nòng súng hay chỉnh sửa, thay đổi cấu tạo gì của khẩu súng này. Đối với 01 thanh kim loại hình trụ tròn, màu đen dài 50,5cm, một đầu được uốn vòng tròn có đường kính 04cm thu giữ khi khám xét là của C tự chế ra với mục đích dùng để thông nòng súng.

Sáng ngày 28/12/2020, C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA INNOVA biển kiểm soát 29Y-4021 là xe của anh Hoàng Anh T, sinh năm 1993 (con trai của C) mang theo 02 khẩu súng tự chế bắn đạn ghém cỡ 32, 10 viên đạn ghém tự chế cỡ 32, 50 viên đạn đi từ nhà ở của mình đến khu vực xóm B, xã YN, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên với mục đích tìm nơi săn bắn thì bị tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang.

Đối với hành vi tàng trữ 01 khẩu súng thể thao dài 110cm loại súng trường BRNO MOD 1; 179 viên đạn thể thao; 10 viên đạn ghém tự chế cỡ 32 kết quả giám định xác định không phải là vũ khí quân dụng và các đồ vật khác gồm 0,67kg và 0,987kg các viên bi chì kích thước 0,4cm và 0,8cm của Hoàng

Văn C xét thấy là hành vi vi phạm hành chính nên ngày 14/4/2021, Cơ quan an ninh điều tra đã chuyển tài liệu và các vật chứng nêu trên đến Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh Thái Nguyên xem xét xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

****Vật chứng của vụ án:***

- 02 khẩu súng tự chế bắn đạn ghém cỡ 32 dài 42,5cm và 50cm;
- 01 khẩu súng TOZ 8 đã bị cắt ngắn nòng dài 99cm, trên súng có số “3983”.

Đều được bảo quản tại kho vật chứng thuộc Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên.

- 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA INNOVA mang biển kiểm soát 29Y-4021 màu sơn bạc, xe đã qua sử dụng;

- 01 (Một) hộp nhựa màu trắng, cao 5cm, rộng 3,5cm, trên hộp có ghi dòng chữ “DAFRAZOL”, bên trong không đựng gì (hộp Hoàng Văn C dùng để đựng 14 hạt nổ, đã sử dụng hết phục vụ công tác giám định);

- 01 (Một) hộp nhựa màu trắng, cao 6,5cm, rộng 6cm, trên hộp in nổi chữ “Đặc sản sữa chua”, bên trong không đựng gì (hộp Hoàng Văn C dùng để đựng 0,06kg thuốc phóng, đã sử dụng hết phục vụ công tác giám định);

- 01 (Một) thanh kim loại dài 50,5cm hình trụ tròn, màu đen, một đầu được uốn vòng tròn có đường kính 04cm;

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng, có số IMEI 355694073145790, bên trong lắp 01 (Một) sim số thuê bao 0857988820, trên sim có số 89840200010994667384 được niêm phong ký hiệu “Đ2” (Điện thoại của Hoàng Văn C);

- 02 (Hai) túi ni lông màu đỏ (Hoàng Văn C dùng để đựng đạn tự chế và đạn thể thao);

- 01 (Một) túi ni lông màu trắng (Hoàng Văn C dùng để đựng đạn tự chế);

- 01 (Một) tờ báo và 03 (Ba) tờ giấy trắng in sơ đồ nhà (Hoàng Văn C dùng để bọc khẩu súng tự chế dài 42,5cm);

- 03 (Ba) tờ báo Văn nghệ Thái Nguyên (Hoàng Văn C dùng để bọc khẩu súng tự chế dài 50cm).

Tại bản cáo trạng số 32/CT – VKS (P1), ngày 31/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Hoàng Văn C về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Anh T và chị Phan Thị Tr đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho anh, chị chiếc xe ô tô vì đây là tài sản hợp pháp của vợ chồng anh, chị.

Phản luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề

ngị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội: “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 02 đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 01 đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt C cho cả 02 tội từ 03 đến 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên tịch thu, tiêu hủy: 02 khẩu súng tự chế bắn đạn ghém cỡ 32 dài 42,5cm và 50cm; 01 khẩu súng TOZ 8 đã bị cắt ngắn nòng dài 99cm, trên súng có số “3983”.

- Trả lại cho anh Hoàng Anh T: 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA INNOVA mang biển kiểm soát 29Y-4021 màu sơn bạc, xe đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 hộp nhựa màu trắng, cao 5cm, rộng 3,5cm, trên hộp có ghi dòng chữ “DAFRAZOL”, 01 hộp nhựa màu trắng, cao 6,5cm, rộng 6cm, trên hộp in nổi chữ “Đặc sản sữa chua”; 01 thanh kim loại dài 50,5cm hình trụ tròn, màu đen, một đầu được uốn vòng tròn có đường kính 04cm; 02 túi ni lông màu đỏ (Hoàng Văn C dùng để đựng đạn tự chế và đạn thể thao); 01 túi ni lông màu trắng (Hoàng Văn C dùng để đựng đạn tự chế); 01 tờ báo và 03 tờ giấy trắng in sơ đồ nhà (Hoàng Văn C dùng để bọc khẩu súng tự chế dài 42,5cm); 03 tờ báo Văn nghệ Thái Nguyên (Hoàng Văn C dùng để bọc khẩu súng tự chế dài 50cm).

- Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng, có số IMEI 355694073145790, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0857988820, trên sim có số 89840200010994667384 được niêm phong ký hiệu “Đ2” để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Hoàng Văn C.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo: Xác định việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đối với bị cáo về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” và tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 304 và khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo

đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội và miễn án phí, hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của người bào chữa.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 17 giờ ngày 28/12/2020, trên tuyến đường Hồ Chí Minh đi qua khu vực xóm B, xã YN, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Văn C dùng xe ô tô hiệu TOYOTA INNOVA biển kiểm soát 29Y-4021 vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng gồm 02 khẩu súng tự chế trong đó một khẩu dài 42,5cm và một khẩu dài 50cm với mục đích đi săn bắn. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn C phát hiện C còn có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng TOZ 8 dài 99cm, trên súng có số “3983” là vũ khí quân dụng; tàng trữ trái phép 0,06kg chất bột màu xám là thuốc phóng NC (nitroxenlulo) thuộc nhóm thuốc nổ và 14 hạt kim loại màu vàng hình tròn dẹt, đường kính 0,6cm là hạt nổ thuộc phụ kiện nổ.

Với hành vi nêu trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn C về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” và tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 304 và khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung các Điều luật quy định như sau:

Điều 304. Tội tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng.

“1. Người nào...tàng trữ, vận chuyển ...trái phép ...vũ khí quân dụng... thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...”

Điều 305. Tội tàng trữ trái phép vật liệu nổ.

“1. Người nào ... tàng trữ...trái phép ... vật liệu nổ, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng và vật liệu nổ, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải nên khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Vật chứng vụ án:

- Đối với 02 khẩu súng tự chế bắn đạn ghém cỡ 32 dài 42,5cm và 50cm; 01 khẩu súng TOZ 8 đã bị cắt ngắn nòng dài 99cm, trên súng có số “3983”, thuộc vũ khí quân dụng cần giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên tịch thu, tiêu hủy.

- Vật chứng khác gồm có: 01 hộp nhựa màu trắng, cao: 5cm; rộng: 3,5cm, trên hộp có ghi dòng chữ “DAFRAZOL”; 01 thanh kim loại dài 50,5cm hình trụ tròn, màu đen, một đầu được uốn hình tròn có đường kính 04cm; 02 túi nilon màu đỏ; 01 túi nilon màu trắng; 01 tờ báo và 03 tờ giấy trắng in sơ đồ nhà; 03 tờ báo Văn nghệ Thái Nguyên không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động được niêm phong trong niêm phong ký hiệu “Đ2” không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 chiếc xe TOYOTA INNOVA, biển kiểm soát: 29Y - 4021, màu sơn bạc tạm giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Anh T và chị Phan Thị Trang cho bị cáo mượn. Bị cáo không nói cho anh T, chị Trang biết việc bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, bản thân anh T, chị Trang không biết việc bị cáo sử dụng để vận chuyển vũ khí quân dụng nên cần trả lại cho anh T, chị Trang quản lý, sử dụng.

[6]. Hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích vụ lợi nên áp dụng khoản 5 Điều 304 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo bản án theo quy định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Trong vụ án này: Quá trình điều tra Hoàng Văn C đã khai nhận: Khẩu súng khẩu súng TOZ 8 dài 99cm là của Hoàng Vũ T1 gửi ở nhà C; Sổ thuốc phóng NC có khối lượng 0,06kg và 14 hạt nổ còn lại do C mua của Đỗ Quang Th. Tuy nhiên kết quả điều tra không có đủ chứng cứ chứng minh được các vật chứng nêu trên có liên quan đến Hoàng Vũ T1 và Đỗ Quang Th; Đối với người phụ nữ bán cho C 02 khẩu súng vào năm 2013 nhưng C không xác định được họ, tên đệm và địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” và tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”.

1. Về hình phạt:

1.1. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”; Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

1.3. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt C cho cả 02 tội là 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020.

1.4. Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn C (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

*** Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên tịch thu, tiêu hủy:** 01 khẩu súng tự chế bắn đạn ghém cỡ 32, có chiều dài 42,5cm; 01 súng tự chế bắn đạn ghém cỡ 32, có chiều dài 50cm (được niêm phong trong túi ký hiệu S); 01 súng dài 99cm số ký hiệu 3983 (được niêm phong theo quy định).

(Vật chứng theo Quyết định tiếp nhận, quản lý vật chứng vụ án chờ xét xử số 125/QĐ-BCH ngày 11/3/2021 và quyết định số 163/QĐ-BCH ngày 29/3/2021 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên).

*** Giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên:**

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 hộp nhựa màu trắng, cao: 5cm; rộng: 3,5cm, trên hộp có ghi dòng chữ “DAFRAZOL”, bên trong không đựng gì;

+ 01 hộp nhựa màu trắng, cao 6,5cm, rộng 6cm, trên hộp in nổi chữ “Đặc sản sữa chua”, bên trong không đựng gì.

+ 01 thanh kim loại dài 50,5cm hình trụ tròn, màu đen, một đầu được uốn hình tròn có đường kính 04cm;

+ 02 túi nilon màu đỏ; 01 túi nilon màu trắng; 01 tờ báo và 03 tờ giấy trắng in sơ đồ nhà; 03 tờ báo Văn nghệ Thái Nguyên.

- Tạm giữ: 01 điện thoại di động được niêm phong trong niêm phong ký hiệu “Đ2” để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Trả lại cho anh Hoàng Anh T và chị Phan Thị Trang: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA INNOVA, biển kiểm soát: 29Y - 4021, màu sơn bạc, xe đã qua sử dụng, xước xát (kèm theo chìa khóa xe).

(Vật chứng vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng số 45 ngày 02/6/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC; TANDCC; Sở tư pháp;
- VKSNDCC; VKSND tỉnh TN;
- Công an tỉnh TN; Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh;
- Bị cáo;
- NTGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuấn

